

Số: **01/2025/QĐST-KDTM**

Quận B, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CHUYỂN HỒ SƠ VỤ ÁN**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 41 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST – KDTM về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

Xét thấy:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, Nguyên đơn cho Công ty TNHH M vay số tiền **1.500.000.000 đồng** theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 202226862713 ký kết vào ngày 30/11/2022 với mục đích bổ sung vốn kinh doanh; thời hạn vay: 12 tháng và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày phát hành 16/02/2023 với hạn mức sử dụng là **500.000.000 đồng**; thời hạn vay: 60 tháng. Để bảo đảm cho khoản vay trên, Công ty TNHH M đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP S: Xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES – BENZ, số loại: V250, số chỗ ngồi 7 chỗ, màu TRẮNG, số máy: 4920E0409669, Số khung: 781313705154, mang biển kiểm soát: 51H – 342.24.

Trong quá trình vụ án giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận B tiến hành xác minh tình trạng hoạt động của Công ty TNHH M. Ngày 24/10/2024, Tòa án nhân dân Quận B nhận được công văn phúc đáp số 855/UBND của Ủy ban nhân dân Phường B1, Quận B về việc liên quan đến thông tin và theo dõi, giám sát hoạt động của Công ty TNHH M trên địa bàn Phường B1 với nội dung như sau: Công ty TNHH M được thành lập tại địa chỉ số 03 Đường số 43, Phường B1, Quận B nhưng chỉ treo bảng hiệu trước bức tường nhà. Qua xác minh công ty không còn hoạt động kinh doanh, sản xuất nên đã phối hợp cùng Chi cục thuế Quận B làm thủ tục khoá mã số thuế ngày 07/9/2023 cho đến nay.

Theo thỏa thuận tại khoản 4 Điều 8 Hợp đồng tín dụng số 202226862713 ký kết ngày 30/11/2022: “*Bằng hợp đồng này, Bên thế chấp đồng ý rằng trong trường hợp S là Bên khởi kiện, S có toàn quyền lựa chọn Tòa án nơi có trụ sở chính hoặc Tòa án nơi có trụ sở Chi nhánh, Phòng giao dịch của S nêu tại Hợp đồng này hoặc một Tòa án khác để khởi kiện phù hợp quy định pháp luật*”. Trong trường hợp này, giao dịch được thực hiện tại Ngân hàng TMCP S chi nhánh Quận B2 – PGD TT. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận B2, TP. H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 41, Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do đó vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận B theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chuyển hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 30/2024/TLST – KDTM, ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Trụ sở: 266-268 NKKN, Phường VTS, Quận B3, TP. H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T.

(Theo giấy ủy quyền số 0506/GUQ-PGD TT ngày 05/6/2024).

Bị đơn: Công ty TNHH M

Địa chỉ trụ sở: Số 3 đường 43, Phường B1, Quận B, TP. H.

MSDN: 0316880336

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Viết T2 – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ thường trú: 52 ĐBL, Phường HS, Quận BT, TP. H.

Đến Tòa án nhân dân Quận B2, TP. H để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Về án phí: Số tiền tạm ứng án phí là 36.884.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng*) do Ngân hàng TMCP S nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án BLTU/23P số 0034485 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, TP.HCM sẽ được quyết định khi vụ án được tiếp tục giải quyết.

3. Các đương sự có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Quận B2, TP. H;
- (Kèm hồ sơ vụ án);
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Xuân Quỳnh